

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SINH VIÊN ĐỂ ĐẢM BẢO CÔNG BẰNG XÃ HỘI TRONG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

HOÀNG THỊ THU THẨM^{□□}

TÓM TẮT: Hội nhập quốc tế đang được mọi quốc gia hướng đến trong bối cảnh toàn cầu hóa. Đào tạo nguồn nhân lực nói chung hay đào tạo đại học nói riêng là một trong các lĩnh vực được chú trọng của hội nhập quốc tế. Đào tạo nguồn nhân lực có một vị trí đặc biệt trong chiến lược phát triển đất nước, giáo dục và đào tạo đóng vai trò làm giảm sự bất bình đẳng xã hội, duy trì công bằng xã hội. Việc thực hiện công bằng xã hội trong đào tạo đại học đã được thực hiện thông qua những chính sách hỗ trợ sinh viên. Bài viết tập trung nêu lên vấn đề về công bằng xã hội trong giáo dục và việc thực hiện chính sách hỗ trợ người học tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

Từ khóa: công bằng xã hội trong giáo dục, chính sách hỗ trợ người học.

ABSTRACT: Integration's international is being directed at every country in the context of globalization. Training human resources is one of the areas that have been paid attention to international integration. The human resource training has a special place in the national development strategy, education and training plays a role in reducing social inequality and maintaining social justice. The implementation of social justice in the universities has been promoted through student support policies. The research focuses on the issue of social justice in education and the implementation of student support policies at the University of Sciences.

Key words: social justice in education, student support policy.

1. MỞ ĐẦU

Giáo dục đại học là giai đoạn đào tạo cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản cho nhân lực chuẩn bị hòa nhập cùng xã hội. Tri thức, năng lực và bản lĩnh của mỗi người không phải xuất hiện một cách tự nhiên mà phải trải qua một quá trình chuẩn bị, đào tạo bài bản và có hệ thống. Do đó, đào tạo đại học hiện nay được đánh giá không phải là tách rời sản xuất mà là yếu tố cấu thành của nền sản xuất xã hội. Chúng ta không thể phát triển được nguồn nhân lực nếu không đầu tư cho đào tạo đại học hay đầu tư vào nhân tố con người. Đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực là đầu tư cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư ngắn nhất và tiết kiệm nhất để hiện đại hóa nền sản xuất xã hội

(Nguyễn Duy Bắc, 2015).

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là nơi đào tạo khoa học cơ bản mạnh nhất ở phía Nam, có bề dày thành tích về đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Trong những năm qua, trường đã thực hiện tốt việc hỗ trợ sinh viên để đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục theo các chính sách của Đảng và Nhà nước.

Hội nhập quốc tế đưa đến những cơ hội và thách thức cho tất cả các yếu tố cấu thành xã hội, trong đó yếu tố giáo dục – đào tạo được đánh giá là yếu tố then chốt vì nó tạo ra lớp nhân lực kế thừa, việc đào tạo đại học theo xu thế hội nhập vẫn phải đảm bảo sự công bằng,

□□ Thạc sĩ. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

bình đẳng cho người học là một bài toán nhiều nan giải. Nhà nước đã có các chính sách hỗ trợ người học như học bổng, trợ cấp hay cho vay tín dụng. Bài viết này tập trung làm rõ vấn đề công bằng xã hội trong giáo dục, các chính sách đã được Nhà nước thực hiện để đảm bảo sự công bằng trong đào tạo đại học và thực tế áp dụng tại trường Đại học Khoa học Tự nhiên

– Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

2. VỀ KHÁI NIỆM CÔNG BẰNG, BÌNH ĐẲNG XÃ HỘI TRONG GIÁO DỤC

Theo Lê Ngọc Hùng (2009) công bằng xã hội được hiểu là sự tiếp cận và xử lý đúng đắn, không thiên vị các mối quan hệ cơ bản giữa các cá nhân và tổ chức trong xã hội. Bình đẳng xã hội là sự thừa nhận và sự thiết lập các điều kiện, cơ hội và các quyền lợi ngang nhau cho sự tồn tại và phát triển của các cá nhân, các nhóm xã hội. Bình đẳng giáo dục được định nghĩa là sự bình đẳng giữa các cá nhân, các nhóm người về điều kiện, cơ hội và các quyền lợi trong giáo dục bao gồm bình đẳng về cơ hội đầu vào giáo dục; bình đẳng về cơ hội đầu ra của giáo dục; công bằng xã hội và bình đẳng xã hội là một quá trình xã hội. Chúng ta cần thực hiện nguyên tắc công bằng xã hội để từng bước tiến tới bình đẳng xã hội trong giáo dục. Tuy nhiên, chúng ta vẫn gặp một số hình thức bất bình đẳng trong xã hội như bất bình đẳng giới; bất bình đẳng giữa thành thị và nông thôn; bất bình đẳng giữa các nhóm giàu và nhóm nghèo; bất bình đẳng giữa các dân tộc... Khi có bất bình đẳng xảy ra sẽ làm giảm hiệu quả và lợi ích giáo dục có thể mang lại cho con người và xã hội. Đối với cá nhân sẽ là sự tước mất cơ hội đi học dẫn đến thiệt thòi tuổi trẻ và tật nguyền trong suốt cuộc đời cá nhân đó (không phát triển đầy đủ các năng lực trí óc). Đối với xã hội là sự bất công và bất bình đẳng xã hội dẫn tới bất ổn định xã hội, mâu thuẫn, xung đột, nghèo nàn, lạc hậu, chậm phát triển. Nhìn từ góc độ Xã hội học thì vấn đề công bằng, bình đẳng và

hiệu quả giáo dục không phải là vấn đề nội bộ của giáo dục mà là vấn đề của xã hội, phụ thuộc vào cách phân bổ ngân sách của Nhà nước và quy mô, cơ cấu phát triển giáo dục và đào tạo.

Hệ thống giáo dục quốc dân đã tạo điều kiện cho đại bộ phận nhân dân trong độ tuổi đi học đạt trình độ xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, tạo cơ hội và những điều kiện cơ bản để một bộ phận nhân dân được học ở các cấp bậc học cao hơn theo nhu cầu và khả năng. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục - đào tạo hay tạo cơ hội và điều kiện để ai cũng được học. Người nghèo được Nhà nước và cộng đồng giúp đỡ để có điều kiện học tập. Khuyến khích những người học giỏi để phát triển tài năng. Có thể nói một trong những rào cản to lớn nhất của sinh viên ở nước ta hiện nay là học phí. Chúng ta đang hướng đến việc đào tạo chất lượng cao với học phí tương ứng, hay đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, xem sinh viên và các bên liên quan là khách hàng. Như vậy thì nhà không có điều kiện sẽ khó có thể thực hiện việc học do học phí ngày càng tăng. Một số sẽ cố gắng để theo học nhưng với hoàn cảnh khó khăn, việc học tập và hoàn thành môn học tiêu chuẩn sẽ vất vả hơn những sinh viên có điều kiện - những bạn chỉ tập trung vào mỗi việc học. Chỉ vì lý do kinh tế mà hạn chế nguồn cung cấp nhân tài thì đó là sự mất mát lớn của xã hội. Cùng với sự phát triển kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập, Việt Nam đang đứng trước thách thức tăng khoảng cách giàu nghèo trong xã hội, điều này có thể dẫn đến mục tiêu công bằng xã hội trong giáo dục bị đe dọa.

Giáo dục và đào tạo cùng các cơ hội tiếp cận tri thức của người học phụ thuộc các chính sách xã hội của Nhà nước, do đó chúng ta cần thực hiện nguyên tắc công bằng và phân chia bình đẳng các cơ hội giáo dục cho mọi người trong mọi nhóm xã hội. Việc triển khai các chính sách xã hội ở mỗi lĩnh vực là khác nhau,

xét về đào tạo nguồn nhân lực thì đó là các chính sách hỗ trợ sinh viên để đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục đại học.

3. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SINH VIÊN ĐỂ ĐẢM CÔNG BẰNG XÃ HỘI TRONG GIÁO DỤC

Luật Giáo dục (2005) đã nêu rõ “học tập là quyền và nghĩa vụ của công dân”. Như vậy mọi người dân đều có quyền tiếp cận công bằng trong giáo dục và được hưởng một nền giáo dục chất lượng tốt nhất. Một nước có nền giáo dục chất lượng là mọi người dân đều được học tập suốt đời, có quyền tiếp cận với sự cải tiến của giáo dục. Trong xu thế hội nhập quốc tế, Việt Nam cần phải có hệ thống giáo dục công bằng và có chất lượng. Đây là cơ sở quan trọng để đào tạo đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao có thể đáp ứng nhu cầu trong nước và thế giới. Công bằng trong giáo dục cũng đã được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Nhiều chính sách đã được ban hành nhằm hỗ trợ sinh viên là con em người dân tộc thiểu số, con em các gia đình ở vùng sâu, vùng xa, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn hay các đối tượng thiệt thòi trong xã hội... như miễn giảm học phí, học bổng khuyến khích học tập, cho sinh viên vay vốn.

Năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư Liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 06/11/2014 về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số đang học tại các cơ sở giáo dục đại học. Để được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, sinh viên phải là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ; thi đỗ vào học đại học và cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: học viện, trường đại học, trường cao đẳng tại năm tham dự tuyển sinh theo đúng quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quy

chế tuyển sinh đại học, cao đẳng. Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên; số năm được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo thời gian đào tạo chính thức.

Triết lý chung của dự án đầu tư kinh phí cho đào tạo là hoàn cảnh của sinh viên có thể khác nhau nhưng phải bảo đảm cho họ có thể tiếp cận bình đẳng với giáo dục đại học, do đó Nhà nước cần hỗ trợ họ về tài chính. Nhìn chung, có ba dạng hỗ trợ tài chính cho sinh viên: Thứ nhất là cấp học bổng, hỗ trợ một khoản tài chính không phải hoàn trả. Đối tượng được thụ hưởng là những sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, không phụ thuộc vào hoàn cảnh hay nhu cầu về tài chính. Ngoài ra, còn một số loại học bổng khác cho nhu cầu đặc biệt về bình đẳng giới; hoàn cảnh gia đình; loại ngành học, loại trường đặc biệt.... Thứ hai là trợ cấp, hỗ trợ một khoản tài chính cho nhóm đối tượng sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hay diện đặc biệt. Thứ ba là vay tín dụng, sinh viên được vay một khoản tiền với sự ưu đãi của Nhà nước: về lãi suất (thường thấp hơn lãi suất thương mại); về điều kiện vay (tín chấp); về điều kiện trả gốc và lãi. Về việc cho vay tín dụng thường là các dự án, chương trình đầu tư trực tiếp cho sinh viên từ ngân sách Nhà nước được thực hiện với các mức độ khác nhau. Ở nước ta, hỗ trợ sinh viên học tập tại các cơ sở đào tạo đã trở thành chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước. Sinh viên trường công lập chỉ cần đóng 30%, còn lại 70% được Nhà nước hỗ trợ.

Phạm Phú (2011) đã nói: để tăng khả năng cạnh tranh cho giáo dục đại học Việt Nam trên trường quốc tế, nhất thiết phải đầu tư thỏa đáng cho giáo dục đại học. Tuy nhiên quá trình gia tăng đầu tư này ảnh hưởng không nhỏ đến túi tiền gia đình các sinh viên nghèo. Do đó, để tạo công bằng xã hội trong giáo dục đại học, đây là một bài toán không đơn giản. Chương trình cho

sinh viên vay vốn trên thế giới hết sức đa dạng. Nói riêng về mục tiêu, có thể phân thành năm nhóm. Thứ nhất, tạo nguồn thu nhập cho các đại học công lập thông qua tăng học phí để đảm bảo chi phí đơn vị. Thứ hai, tạo điều kiện để mở rộng quy mô hệ thống giáo dục đại học. Thứ ba, tăng cơ hội tiếp cận giáo dục đại học cho người nghèo, đảm bảo công bằng xã hội. Thứ tư, đáp ứng nhu cầu nhân lực nằm trong ưu tiên quốc gia. Thứ năm, giảm bớt gánh nặng tài chính lên tất cả các nhóm sinh viên và tăng cường trách nhiệm của chính sinh viên (chứ không phải là gia đình họ). Ở nước ta có thể hiểu theo hướng là chương trình cho sinh viên vay vốn có mục tiêu chính là làm tăng cơ hội tiếp cận giáo dục đại học cho sinh viên nghèo hay sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt... Như vậy, việc cho sinh viên vay vốn và trợ cấp phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước là chủ yếu, các cơ sở đào tạo chỉ thực hiện phân học bổng hỗ trợ hướng dẫn sinh viên tiếp cận chính sách của Nhà nước, ở mỗi cơ sở đào tạo sẽ có phương thức triển khai khác nhau nhưng vẫn phải đảm bảo thực hiện đúng chính sách đó.

4. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SINH VIÊN ĐỂ ĐẢM BẢO CÔNG BẰNG XÃ HỘI TRONG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Trong báo cáo thực hiện các lĩnh vực công tác (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2013), Trường đã khẳng định “thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các chế độ chính sách cho sinh viên và các quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên”. Thực hiện đầy đủ các chính sách cho sinh viên như: miễn giảm học phí, cấp học bổng, khen thưởng, kỷ luật, trợ cấp xã hội... Mỗi học kỳ, danh sách dự kiến các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí, học bổng khuyến học, học bổng tài trợ, trợ cấp xã hội... đều được niêm yết công khai trên website Trường và gửi về các Khoa

để nhận ý kiến phản hồi từ sinh viên trước khi công bố kết quả chính thức. Kết quả cũng được công bố công khai, minh bạch. Trường luôn tạo điều kiện để hỗ trợ sinh viên nhận trợ cấp với thủ tục đơn giản trong thời gian sớm nhất. Việc hỗ trợ sinh viên làm thủ tục miễn giảm học phí được Trường triển khai theo đúng qui định của Nhà nước. Trong vòng 30 ngày kể từ khi khai giảng năm học, Trường thông báo cho sinh viên học về chính sách hỗ trợ chi phí học tập, thời gian nộp hồ sơ và hướng dẫn sinh viên nộp hồ sơ. Trên trang web Trường, mục công tác sinh viên luôn cập nhật và đăng tải công khai các văn bản pháp quy, các thông báo, kết quả và cả tra cứu kết quả miễn giảm học phí và trợ cấp xã hội, việc triển khai công tác này cũng thuận lợi hơn. Các nguồn học bổng khuyến khích hay học bổng tài trợ cũng được Trường thông tin đầy đủ đến các đối tượng sinh viên phù hợp. Việc xét cấp học bổng được chuẩn hóa thành quy trình cụ thể, các hồ sơ, thủ tục cũng đơn giản, các sinh viên dễ dàng tiếp cận và có cơ hội nhận học bổng cao hơn.

Trong năm 2012-2013, với khoảng 12.000 sinh viên hệ chính quy, nhà trường đã tổ chức xét trao 1.296 suất học bổng khuyến khích học tập, tổng trị giá hơn 3,2 tỷ đồng; phối hợp các đơn vị ngoài trường xét trao 420 suất học bổng tài trợ trị giá 1,6 tỷ đồng, hơn 10.000 USD; xác nhận 3.887 lượt đơn hỗ trợ học phí cho các đối tượng sinh viên được miễn giảm học phí theo Nghị định của Chính phủ; 1.647 lượt đơn hỗ trợ sinh viên vay vốn Ngân hàng Chính sách Xã hội và hỗ trợ 21 sinh viên thuộc diện thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh làm thủ tục giảm học phí với tổng số tiền hơn 63 triệu đồng (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2013).

Để khuyến khích các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập, Trường thực hiện công tác khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc, trong năm đã xét tặng giấy khen của Hiệu

trường cho 381 cá nhân và 24 tập thể sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc, giỏi, lớp trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học, kèm theo phần thưởng tổng trị giá hơn 250 triệu đồng. Ngoài ra, Trường cũng tiến hành xét trợ cấp xã hội cho 147 sinh viên thuộc diện tàn tật, mồ côi và sinh viên dân tộc thiểu số với tổng số tiền là 100 triệu đồng. Hỗ trợ 02 suất cho SV có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng đóng học phí với tổng số tiền 5.500.000 đồng. Bên cạnh đó, tổ chức Đoàn - Hội, Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên Trường cũng đã tổ chức trao hơn 326 suất học bổng cho sinh viên có vượt khó học tốt và các cán bộ đoàn hội có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn cố gắng vươn lên trong học tập và tích cực trong hoạt động với tổng trị giá 662.000.000 đồng (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2013).

Nhằm mục đích phục vụ tốt hơn cho sinh viên, hoàn thiện công tác hành chính, từ năm 2012, Trường đã áp dụng phần mềm chứng nhận sinh viên và thay đổi quy trình xác nhận đơn hỗ trợ học phí cho các đối tượng sinh viên ngành độc hại. Nhờ vậy, các thủ tục xác nhận đã giảm đi đáng kể, tạo điều kiện cho sinh viên nhận trợ cấp xã hội thuận lợi và nhanh chóng hơn (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2013).

5. KẾT LUẬN

Quá trình triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ sinh viên để đảm bảo công bằng xã hội tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên được thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của Nhà nước và đạt được một số kết quả đáng

tự hào nhất định. Việc cập nhật và đăng tải công khai các thông tin của trường đã tạo rất nhiều thuận lợi cho người học tiếp cận kịp thời và thụ hưởng các chính sách. Khi xét cấp học bổng được chuẩn hóa thành quy trình cụ thể khiến các hồ sơ, thủ tục trở nên đơn giản hơn, các sinh viên dễ dàng tiếp cận và có cơ hội nhận học bổng cao hơn. Với số lượng lớn sinh viên được hưởng sự hỗ trợ đã giúp các em yên tâm học tập, vững bước tương lai, góp phần phát triển nguồn nhân lực cho địa phương và xã hội. Việc thực hiện chính sách công bằng của Trường mang tính nhân văn sâu sắc, thể hiện sự chăm lo cho thế hệ tương lai với hy vọng nguồn nhân lực sau này sẽ đáp ứng được xu thế toàn cầu hóa.

Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục - đào tạo là tạo cơ hội và điều kiện để ai cũng được học tập và phát huy năng lực. Chúng ta đang hướng đến việc đào tạo chất lượng cao với học phí tương ứng, hay đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội. Để thực hiện cần đầu tư kinh phí lớn cho đào tạo. Như vậy thì nhóm hộ nghèo sẽ khó có thể thực hiện việc học do học phí ngày càng tăng và rào cản to lớn nhất của sinh viên là học phí. Giáo dục đại học với các cơ hội tiếp cận tri thức của người học phụ thuộc các chính sách xã hội của Nhà nước. Dù trong bối cảnh nào, chúng ta cũng cần thực hiện nguyên tắc công bằng và phân chia bình đẳng các cơ hội giáo dục cho mọi người trong mọi nhóm xã hội. Mọi người dân đều có quyền tiếp cận công bằng trong giáo dục và được hưởng một nền giáo dục chất lượng tốt nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2011). *Tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu các Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Tài chính (2014). *Thông tư số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là*

người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học. Khai thác ngày 18/02/2016 từ <http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=37539&Keyword=35/2014/TTLT-BGD%C4%90T-BTC>.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Lê Ngọc Hùng (2009). *Xã hội học giáo dục*. Hà Nội. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Duy Bắc (2015). Phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. *Tạp chí nghiên cứu, hướng dẫn công tác tổ chức xây dựng Đảng của Ban tổ chức Trung ương*.
6. Phạm Phú (2011). *Công bằng xã hội trong giáo dục đại học*. Khai thác ngày 18/02/2016 từ <http://tuanvietnam.net/2011-02-25-cong-bang-xa-hoi-trong-giao-duc-dai-hoc>.
7. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. (2013). *Báo cáo thực hiện các công tác năm học 2012-2013*. Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. (2014). *Báo cáo tự đánh giá giai đoạn 2010-2014*. Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 9/3/2017. Ngày biên tập xong: 20/5/2017. Duyệt đăng: 25/5/2017